TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **43** /2018/QĐST-HNGĐ	*Quỳ Hợp, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 160/ 2017/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng T N** – Sinh năm: 1980.

Trú tại: Khối Q, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Và bị đơn: Anh **Phạm A G** – Sinh năm: 1975.

Trú tại: Khối S, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 58; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng T N và anh Phạm A G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Con chung:** Chị Hoàng T N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm H Đ, sinh ngày 15/4/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Phạm A G. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ **Tài sản chung:** Chị Hoàng T N và anh Phạm A G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng T N và anh Phạm A G thỏa thuận chị N chịu toàn bộ tiền án phí DSST 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), khoản tiền trên được khấu trừ do chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0000185, ngày 22/11/2017 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Hoàng T N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí còn thừa đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳ Hợp;
- UBND thị trấn Quỳ Hợp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vy Đình Long